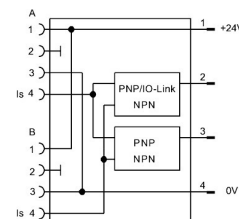


Bộ chuyển đổi tín hiệu SČDN-2A-EC4-PNLK-L1

Số bộ phận: 8035556

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Giấy phép	Dấu RCM c UL us - Listed (OL)
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV theo các quy định UK RoHS
Cơ quan cấp chứng chỉ	UL E322346
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Kích thước đo	Dòng điện
Dải tín hiệu	0 - 20 mA
Nhiệt độ môi trường xung quanh	0 °C...50 °C
Khoảng thời gian quét thông thường	1 ms
Độ chính xác theo ±% FS	0.5 %FS
Độ chính xác lặp lại theo ± %FS	0.2 %FS
Đầu ra chuyển mạch	2 x PNP hoặc 2 x NPN có thể chuyển đổi
Chức năng chuyển mạch	Có thể lập trình tự do
Chức năng phần tử chuyển mạch	Cơ cấu mở/đóng có thể chuyển đổi
Dòng điện đầu ra tối đa	100 mA
Chống chịu ngắn mạch	có
Giao thức	Kết nối IO-Link
IO-Link, phiên bản giao thức	Thiết bị V 1.1
Liên kết IO, hồ sơ	Cấu hình cảm biến thông minh
IO-Link, các lớp chức năng	Kênh dữ liệu nhị phân (BDC) Biến dữ liệu quy trình (PDV) Nhận diện Chẩn đoán Kênh dạy
IO-Link, Communication mode	COM2 (38,4 kBaud)
IO-Link, hỗ trợ chế độ SIO	Có
IO-Link, Port class	A
IO-Link, độ rộng xử lý dữ liệu OUT	0 Byte
IO-Link, xử lý độ rộng dữ liệu IN	5 Byte

Đặc tính	Giá trị
IO-Link, nội dung dữ liệu quá trình IN	PDV 14-bit (Giá trị đo InA) PDV 14-bit (Giá trị đo InA) BDC 2 bit (Theo dõi giá trị đo)
IO-Link, thời gian chu kỳ tối thiểu	5 ms
IO-Link, yêu cầu bộ nhớ dữ liệu	0.5 KB
Dải điện áp hoạt động DC	15 V...30 V
Chống phân cực	cho tất cả các kết nối điện
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Giắc cắm
Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối	Sơ đồ kết nối L1J
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	4
Cổng nối điện 2, kiểu kết nối	Ổ cắm 2x
Cổng nối điện 2, công nghệ kết nối	Sơ đồ kết nối EC
Cổng nối điện 2, số cực/dây	4
Kiểu gắn	Lắp bảng điều khiển phía trước với giá treo tường/bề mặt
trọng lượng sản phẩm	23 g
Vật liệu vỏ	PA gia cố
Kiểu hiển thị	LCD phát sáng nhiều màu
Các tùy chọn cài đặt	Liên kết IO Teach-In thông qua màn hình và các nút
Chống can thiệp	Liên kết IO Mã PIN
Mức độ bảo vệ	IP40
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L